

Số: 70/KH-NBK

Gia Nghĩa, ngày 17 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

V/v thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024

Thực hiện Công văn số 1782/SGDĐT-VP ngày 25/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2023 –2024;

Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 5/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa về việc thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa;

Công văn số 527/CV-PGD ngày 11/10/2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Gia Nghĩa hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số (CDS) và thống kê giáo dục năm học 2023-2024:

Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số (CDS) và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Triển khai cụ thể hóa công văn số 1782/SGDĐT-VP ngày 25/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Nông về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2023 –2024. Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 5/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa về việc thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa. Công văn số 527/CV-PGD ngày 11/10/2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Gia Nghĩa hướng dẫn các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số (CDS) và thống kê giáo dục năm học 2023-2024.

Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Tạo sự thay đổi từ nhận thức đến hành động về chuyển đổi số của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh.

Đề ra định hướng, nhiệm vụ cụ thể thực hiện chuyển đổi số năm 2023, làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện.

Chuyển đổi số hướng đến lợi ích của người học, của phụ huynh học sinh; giúp nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý tại trường học thúc đẩy phát triển mạnh

mẽ kinh tế - xã hội, gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh, hướng tới xây dựng trường phát triển toàn diện. Góp phần ổn định và phát triển giáo dục thành phố.

2. Yêu cầu:

Bám sát các chỉ tiêu, nội dung của Kế hoạch 511/KH-UBND ngày 07/8/2023 thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 5/5/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa về việc thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Gia Nghĩa. Công văn số 527/CV-PGD ngày 11/10/2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Gia Nghĩa hướng dẫn các đơn vị thực hiện các nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số (CĐS) và thống kê giáo dục năm học 2023-2024.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục xây dựng hạ tầng học tập quốc gia, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn trường, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học theo hướng dẫn của ngành giáo dục.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Thực hiện Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

Duy trì và sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh); đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị cơ sở giáo dục.

Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả kho học liệu dùng chung của trường, của ngành trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

Rà soát, sửa chữa mua sắm bổ sung máy tính phòng tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản tối đa 1-2 học sinh học chung 1 máy tính.

Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cán bộ quản lý, giáo viên.

Tổ chức rà soát hệ thống phần mềm đã được trang cấp và sử dụng có hiệu quả các phần mềm trong đơn vị hỗ trợ quá trình dạy học và quản lý nhà trường.

Chuyển đổi số trong nhà trường và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, ưu tiên triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn VnEdu, Email, ứng dụng trên thiết bị di động zalo, facebook, và Website của trường.

Triển khai thực hiện nền tảng quản trị, quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh, quản lý kế toán; đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu của trường.

Thực hiện thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

Thực hiện cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu của trường đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Ngành giáo dục; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực CNTT phục vụ CDS

Chủ động rà soát, thực hiện việc bồi dưỡng và tự bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên để đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT, CDS của đơn vị.

Tham gia tập huấn, bồi dưỡng về CNTT, CDS cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Nội dung tập huấn bám sát phù hợp với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT, CDS của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, cụ thể:

+ Đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; nâng cao nhận thức và kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin.

+ Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các hệ thống phần mềm quản lý trong các đơn vị giáo dục.

+ Kỹ năng dạy - học trực tuyến: Kỹ năng xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng E-learning, câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học,...

+ Kỹ năng cài đặt các hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý khai thác, sử dụng thiết bị CNTT.

+ Tham gia bồi dưỡng giáo viên Tin học tiếp cận với các chương trình theo chuẩn quốc tế và đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT

Để triển khai hạ tầng, trang thiết bị ứng dụng CNTT và chuyển đổi số đảm bảo thiết thực, hiệu quả nhà trường các nội dung sau:

+ Tiếp tục rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, tổ chức dạy môn Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến.

+ Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

+ Tham mưu các cấp chính quyền ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ nhà trường, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy - học trực tuyến cho học sinh và giáo viên; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (đặc biệt là giảm giá cước 3G, 4G) cho học sinh, giáo viên và nhà trường.

3. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị cơ sở giáo dục và quản lý nhà nước về giáo dục.

Báo cáo dữ liệu đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo yêu cầu của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, PGD&ĐT

Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; tăng cường áp dụng các giải pháp trao đổi thông tin và truyền thông tới phụ huynh học sinh và người dân.

Tiếp tục khai thác hiệu quả hệ thống phần mềm Văn phòng điện tử HP-eOffice, trang thông tin chỉ đạo điều hành tại địa chỉ <https://qlvb.hpnet.vn> chuyên phát văn bản, kết nối thông tin báo cáo hai chiều bằng văn bản điện tử tới Phòng GDĐT và ngược lại.

Tăng cường công tác truyền thông về chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức của toàn thể cán bộ, giáo viên, người lao động, học sinh và phụ huynh về vai trò ứng dụng CNTT, CDS trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT, CDS đã đạt được.

Tăng cường ứng dụng CNTT để tổ chức các cuộc họp, hội thảo, dự giờ, bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường) qua hệ thống phòng họp trực tuyến.

Triển khai có hiệu quả hệ thống công thông tin điện tử, thư điện tử ngành giáo dục thành phố theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT.

4. Ứng dụng CNTT và CDS trong hoạt động dạy, học và kiểm tra đánh giá

Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT và phù hợp với điều kiện, nhu cầu của mỗi nhà trường.

Tiếp tục phát triển nguồn học liệu số đảm bảo chất lượng: huy động giáo viên tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các nguồn tài nguyên giới thiệu từ Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động kiểm tra, đánh giá: tăng cường đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá trên máy tính có hiệu quả.

5. Thực hiện hiệu quả công tác thống kê giáo dục

Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TTBGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GDĐT.

Thường xuyên tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học (học sinh năm sinh, tình trạng lên lớp, lưu ban, bỏ học ..), đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài

chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành giáo dục thành phố theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT. Để đảm bảo chất lượng thông tin và báo cáo, bộ phận làm công tác thống kê.

Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính khớp đúng các chỉ tiêu theo mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi nộp lên cấp trên (như các thông tin quy mô học sinh, số học sinh đi học đúng tuổi, số học sinh lưu ban, bỏ học, số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, thông tin phổ cập giáo dục, các chỉ tiêu tỷ lệ theo từng cấp học, số liệu chi ngân sách nhà nước cho giáo dục,...).

6. Tham gia kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

Cán bộ, viên chức, người lao động tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác. Việc tham gia bằng cách sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR.

7. Tham gia chương trình đào tạo về chuyển đổi

Cán bộ quản lý được đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số, có kỹ năng số để trở thành lực lượng nòng cốt góp phần hình thành công dân số.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số: Thành lập (hoặc kiện toàn) Ban chỉ đạo Chuyển đổi số; phân công một lãnh đạo nhà trường phụ trách và viên chức (có năng lực CNTT) làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục tại đơn vị.

2. Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số tại đơn vị; xác định mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể triển khai trong từng năm học; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho ứng dụng CNTT và chuyển đổi số

3. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT, CDS đã đạt được; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia (ngày 10 tháng 10 hàng năm).

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

- Hiệu trưởng Ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số cấp trường, thực hiện và triển khai kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục.

- Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số của nhà trường chi tiết, cụ thể bám sát nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu chuyển đổi số của ngành, trên cơ sở phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, nguồn lực của địa phương.

- Tham mưu cho Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Gia Nghĩa triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành giáo dục tỉnh Đắk Nông.

2. Tổ Văn phòng

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh về nhiệm vụ chuyển đổi số trong Giáo dục – Đào tạo, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về điều kiện áp dụng hình thức trực tuyến để triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 thủ tục hành chính.

- Tiếp tục triển khai các phần mềm quản lý tài chính, tài sản, quản lý thư viện, thi đua khen thưởng trong nhà trường.

- Triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tiếp tục áp dụng các phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc điện tử.

- Báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất cho phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Gia Nghĩa và Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh Đắk Nông việc thực hiện Kế hoạch về các khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của Kế hoạch.

3. Bộ phận phụ trách CSDL ngành

Hoàn thiện thu thập thông tin, chuẩn hóa CSDL dùng chung ngành giáo dục tỉnh Đắk Nông; kết nối hệ thống CSDL dùng chung với các phần mềm 6 nghiệp vụ trong toàn ngành như: quản lý tuyển sinh đầu cấp, quản lý nhà trường, quản lý tài chính,...

4. Bộ phận phụ trách chuyên môn, cơ sở vật chất, Kiểm định chất lượng giáo dục

- Tham mưu với Hiệu trưởng về việc hoàn thiện hạ tầng CNTT tại nhà trường đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số (đường truyền Internet băng thông, phòng máy tính thực hành, máy chiếu, Tivi, màn hình Led, âm thanh,... phục vụ dạy học trên các phòng học, phòng sinh hoạt chuyên môn chung tại nhà trường; thiết bị đầu cuối phục vụ cho hoạt động họp, hội thảo, hội nghị, hoạt động chuyên môn trực tuyến).

- Triển khai áp dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý chuyên môn và điện tử hóa hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Triển khai thí điểm hệ thống quản lý tuyển sinh lớp 6 đầu cấp trực tuyến.

- Triển khai dạy học trực tuyến trong nhà trường; triển khai giáo dục tích hợp với kiến thức công nghệ số; phổ cập ứng dụng kỹ năng số trong đội ngũ giáo viên, học sinh.

- Xây dựng, triển khai hệ thống khảo sát, kiểm tra, đánh giá chất lượng Giáo dục phù hợp với yêu cầu của Phòng GD-ĐT, Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ GD&ĐT.

Trên đây là Kế hoạch về chuyển đổi số trong nhà trường năm 2023-2024. Đề nghị CBGVNV, học sinh và các bộ phận nghiêm túc thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Các Tổ CM, Tổ VP;
- Lưu VT.



HỘI TRƯỞNG

Lê Thị Tuệ